

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (hiện tại)  
- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (theo GPHE)  
: CƠ SỞ ĐIỀU TRỊ II QUẢNG THANH  
(THUỘC TRUNG TÂM Y TẾ THỦY NGUYÊN)  
: CƠ SỞ ĐIỀU TRỊ II QUẢNG THANH  
(THUỘC BỆNH VIỆN ĐA KHOA THỦY NGUYÊN)
2. Địa chỉ (hiện tại)  
- Địa chỉ (theo GPHE)  
: Tổ dân phố Quảng Thanh 3, phường Lê Ích Mộc, thành phố Hải Phòng  
: xã Quảng Thanh, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh  
: 24/24 giờ, 07 ngày/tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên    | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                               | Vị trí chuyên môn                                                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú                                                                                                                                                                                                                                           |
|-----|--------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Bùi Thị Thái | 000214/HP-CCHN                                | KB,CB Nội tổng hợp;<br>- Bổ sung phạm vi Chuyên khoa xét nghiệm theo QĐ số 260/QĐ-SYT ngày 08/3/2017 của SYT HP | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6);<br>Trực theo lịch. | Bác sĩ -<br>Trưởng cơ sở<br>ĐT II Quảng<br>Thanh, Người<br>chịu<br>TNCMKT |                                                                          | QĐ số 1191/QĐ,<br>BVTTN ngày<br>26/12/2025: giao<br>nhiệm vụ khám<br>bệnh Nội Khoa và<br>thực hiện thêm<br>các kỹ thuật:<br>Chuyên khoa xét<br>nghiệm, Siêu âm<br>tổng quát, Đọc<br>điện tâm đồ,<br>Khám nội soi Tai<br>mũi họng từ<br>01/01/2026 |



| STT | Họ và tên      | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                               | Vị trí chuyên môn         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú                                                                                                                                                           |
|-----|----------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2   | Phạm Văn Huân  | 009322/HP-CCHN                                | KB, CB Nội khoa;<br>- Bổ sung phạm vi KB, CB Tai Mũi Họng thông thường/ Đọc phim X-quang theo QĐ số 331/QĐ-SYT ngày 30/3/2017 của SYT HP | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7);<br>Trực theo lịch. | Bác sĩ                    |                                                                          | QĐ số QĐ số 1020/QĐ-BVTN ngày 31/10/2023: giao NV khám bệnh Nội khoa, khám bệnh chuyên khoa Tai mũi họng và đọc phim Xquang                                       |
| 3   | Lê Thị Hồng    | 007816/HP-CCHN                                | KB, CB bằng YHCT;                                                                                                                        | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7);<br>Trực theo lịch. | Bác sĩ - Phó trưởng cơ sở |                                                                          | - QĐ số 1023/QĐ-BVTN ngày 31/10/2023: giao NV khám bệnh bằng YHCT tại CSĐT II QT<br>- QĐ số 16/QĐ-BVTN ngày 10/01/2025: Giao NV KB, CB PHCN                       |
| 4   | Lê Thị Kim Lan | 000137/HP-CCHN;                               | Phòng khám chuyên khoa Sản- KHHGD                                                                                                        | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7);<br>Trực theo lịch. | Bác sĩ                    |                                                                          | QĐ số 90/QĐ-BVTN ngày 03/01/2017: giao NV Siêu âm chẩn đoán trong Sản phụ khoa<br>- QĐ số 1025/QĐ-BVTN ngày 31/10/2023: giao NV khám bệnh Sản khoa tại CSĐT II QT |

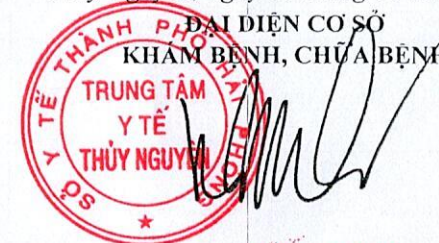


| STT | Họ và tên            | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                               | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)                                                                                                                     | Ghi chú                                                                              |
|-----|----------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 5   | Đàm Thị Phức         | 001428/HP-CCHN                                | KB,CB Nội tổng hợp                                                                                                                                | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7);<br>Trực theo lịch. | Bác sĩ            |                                                                                                                                                                                              | QĐ số 1021/QĐ-BVTN ngày 31/10/2023: Giao nhiệm vụ khám bệnh Nội khoa và đọc điện tim |
| 6   | Chu Hồng Ngọc        | 012275/HP-CCHN                                | KB, CB chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt                                                                                                               | 3,5 giờ/ngày (Từ 13h30 - 17h00)<br>01 ngày/tuần (Thứ 5)<br>Trực theo lịch.               | Bác sĩ            | - Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên: 07h00-17h00 từ thứ 2 đến thứ 7(trừ chiều thứ 2, thứ 4, thứ 5 hằng tuần)<br>Trực theo lịch<br>- Phân viện Minh Đức: 13h30-17h00 thứ 2, thứ 4 hằng tuần |                                                                                      |
| 7   | Nguyễn Việt Tiệp     | 000206/HP-GPHN                                | Y học cổ truyền                                                                                                                                   | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7);<br>Trực theo lịch. | Bác sĩ            |                                                                                                                                                                                              | - QĐ số 13/QĐ-BVTN ngày 10/01/2025: Giao nhiệm vụ KB, CB PHCN                        |
| 8   | Nguyễn Hồng Yến      | 000781/HP-CCHN                                | Dịch vụ y tế;<br>- Bổ sung phạm vi KB, CB chuyên khoa Răng-Hàm-Mặt (tại BV tuyến huyện công lập) theo QĐ số 959/QĐ-SYT ngày 04/11/2014 của SYT HP | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6);<br>Trực theo lịch. | Y sĩ              |                                                                                                                                                                                              |                                                                                      |
| 9   | Trần Xuân Kiên       | 006423/HP-CCHN                                | KB, CB bằng YHCT;<br>KT cơ bản phục hồi chức năng.                                                                                                | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6);<br>Trực theo lịch. | Y sĩ              |                                                                                                                                                                                              |                                                                                      |
| 10  | Trần Thị Huyền Trang | 004000/HP-CCHN                                | KB, CB bằng YHCT;<br>- Bổ sung phạm vi KTV Phục hồi chức năng theo QĐ số 1020/QĐ-SYT ngày 03/7/2018 của SYT HP                                    | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6);<br>Trực theo lịch. | Y sĩ              |                                                                                                                                                                                              |                                                                                      |
| 11  | Nguyễn Thị Thủy Tiên | 011250/HP-CCHN                                | Chuyên khoa Xét nghiệm                                                                                                                            | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6);<br>Trực theo lịch. | Kỹ thuật y        |                                                                                                                                                                                              |                                                                                      |
| 12  | Đặng Thị Thúy Vân    | 000705/HP-GPHN                                | Xét nghiệm y học                                                                                                                                  | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6);<br>Trực theo lịch. | Kỹ thuật y        |                                                                                                                                                                                              |                                                                                      |



| STT | Họ và tên           | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                               | Vị trí chuyên môn                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú                                                               |
|-----|---------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|
| 13  | Nguyễn Quang Vĩnh   | 004609/HP-CCHN                                | KTV chụp X quang                                                                       | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6);<br>Trực theo lịch. | Kỹ thuật y                                                     |                                                                          |                                                                       |
| 14  | Nguyễn Thị Hảo      | 003993/HP-CCHN                                | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6);<br>Trực theo lịch. | Điều dưỡng                                                     |                                                                          |                                                                       |
| 15  | Đặng Thị Hiên       | 003995/HP-CCHN                                | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6);<br>Trực theo lịch. | Điều dưỡng                                                     |                                                                          | QĐ số 17/QĐ-BVTN ngày 10/01/2025: Giao NV thực hiện các kỹ thuật PHCN |
| 16  | Nguyễn Thị Huệ      | 003997/HP-CCHN                                | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6);<br>Trực theo lịch. | Điều dưỡng                                                     |                                                                          |                                                                       |
| 17  | Vũ Thị Ngân         | 008410/HP-CCHN                                | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6);<br>Trực theo lịch. | Điều dưỡng                                                     |                                                                          |                                                                       |
| 18  | Nguyễn Thị Hân      | 003969/HP-CCHN                                | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6);<br>Trực theo lịch. | Điều dưỡng -<br>Điều dưỡng<br>Trưởng CSĐT<br>II Quảng<br>Thanh |                                                                          |                                                                       |
| 19  | Lê Thị Hiệp         | 003994/HP-CCHN                                | Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh                   | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6);<br>Trực theo lịch. | Hộ sinh                                                        |                                                                          |                                                                       |
| 20  | Phạm Thị Phương Lam | 000520/HP-GPHN                                | Điều dưỡng                                                                             | 08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00);<br>05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6);<br>Trực theo lịch. | Điều dưỡng                                                     |                                                                          |                                                                       |

Thủy Nguyên, ngày 30 tháng 01 năm 2026



B.S CKII: *Lê Khảo Hùng*